

HỆ THỐNG TRUYỀN MÁU VÀ CHƯƠNG TRÌNH AN TOÀN TRUYỀN MÁU QUỐC GIA

1. MỞ ĐẦU

Bất kỳ quốc gia nào trên thế giới cũng đều có "Chương trình máu quốc gia". Tuy theo điều kiện lớn nhỏ, điều kiện xã hội, điều kiện kinh tế mà xây dựng chương trình cho phù hợp với hoàn cảnh mỗi nước. Tuy nhiên phải đạt mục tiêu: Nhằm cung cấp máu đầy đủ, an toàn, hiệu quả cho công tác điều trị, cấp cứu, tai nạn rủi ro và những thảm họa khi xảy ra.

2. SỰ CẦN THIẾT PHẢI XÂY DỰNG HỆ THỐNG TRUYỀN MÁU VÀ CHƯƠNG TRÌNH AN TOÀN TRUYỀN MÁU QUỐC GIA

- 1. Đảm bảo cung cấp máu cho cấp cứu, cho điều trị, có dự trữ cho thảm họa, an ninh, quốc phòng.**
- 2. Toàn quốc thống nhất một chất lượng, đạt tiêu chuẩn quốc tế, sớm hội nhập với khu vực và quốc tế.**

3. HỆ THỐNG TRUYỀN MÁU VÀ CHƯƠNG TRÌNH AN TOÀN TRUYỀN MÁU QUỐC GIA

3.1. Hệ thống truyền máu quốc gia (Hiện nay và 10 năm tới)

3.1.1. Tổ chức và xây dựng đồng bộ hệ thống mạng lưới truyền máu quốc gia trên 3 lĩnh vực

- Vận động người cho máu (nguyên liệu).
- Xây dựng NHM (nhà máy sản xuất và lưu trữ).
- Phát triển truyền máu lâm sàng (đầu ra, tiêu thụ sản phẩm).

3.1.2. Từng bước xây dựng các Trung tâm Truyền máu khu vực theo hướng tập trung và hiện đại:

Giai đoạn đầu ưu tiên xây dựng 4 Trung tâm Truyền máu khu vực làm mô hình phát triển, đồng thời tập trung nâng cấp tuyến tỉnh thành NHM tỉnh cung cấp máu với một chất lượng cho tất cả bệnh viện trong tỉnh - thành phố. Trên cơ sở phát triển của tỉnh, xây dựng các Trung tâm khu vực mới - tiến tới toàn quốc có 14 - 16 Trung tâm Truyền máu khu vực. Đạt tiêu chuẩn quốc tế (tiêu chuẩn Châu Âu).

3.1.3. Hệ thống quản lý:

- Chỉ đạo chung: Bộ Y tế

- Tham mưu chuyên môn và tổ chức thực hiện toàn quốc: Viện Huyết học - Truyền máu TW.
- Quản lý an toàn truyền máu trong khu vực: Trung tâm Truyền máu khu vực, Trung tâm Truyền máu tỉnh.
- Quản lý truyền máu tại bệnh viện: Ban an toàn truyền máu bệnh viện, Khoa Huyết học Truyền máu bệnh viện.

3.1.4. Tính pháp lý của quản lý chương trình máu:

- Điều lệnh truyền máu Quốc gia.
- Các Quy định và các Thông tư của Nhà nước và Bộ Y tế liên quan đến truyền máu.
- Dựa vào tiêu chuẩn chất lượng quốc tế (Châu Âu).

3.2. Chương trình an toàn truyền máu quốc gia (Quyết định của Thủ tướng ngày 28/12/2001)

3.2.1. Mục tiêu của chương trình

a. Mục tiêu chung:

Từng bước cung cấp máu và các chế phẩm máu có chất lượng và an toàn cho nhu cầu cấp cứu, điều trị, dự phòng các thảm họa; có đủ máu dự trữ cho nhu cầu an ninh quốc phòng; sử dụng máu và chế phẩm máu hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm - góp phần làm giảm tỷ lệ tử vong, tỷ lệ mắc bệnh, tăng cường hợp tác quốc tế và đầu tư quốc tế.

b. Mục tiêu cụ thể:

- Hạn đầu đáp ứng nhu cầu về máu và các sản phẩm máu cho điều trị, có đủ máu cho an ninh, quốc phòng và thảm họa... với các chỉ tiêu:
- Toàn quốc thu gom: 180.000 lít máu/năm (đáp ứng 50% nhu cầu vào năm 2005; và 380.000 lít máu/năm, đáp ứng trên 90% nhu cầu vào năm 2010).
- Thay đổi cơ cấu nguồn người cho máu. Người cho máu tình nguyện không lấy tiền đạt 50% (vào năm 2005) và trên 70% (vào năm 2010).
- Loại trừ lấy máu ở nhóm người nguy cơ cao, khuyến khích cho máu nhắc lại, nâng cao sức khỏe cho người cho máu.
- Đảm bảo trên phạm vi toàn quốc 100% đơn vị máu (đv máu = 250ml) trước khi truyền được sàng lọc đủ 5 loại bệnh nhiễm trùng: HIV, viêm gan B, viêm gan C, giang mai, sốt rét. Bảo đảm định nhóm máu ABO, Rh; sàng lọc kháng

thể bất thường trước truyền máu ở 100% các bệnh viện ở tuyến Trung ương và tuyến tỉnh.

- Đến năm 2005 sản xuất được các sản phẩm máu, thực hiện truyền máu từng phần đạt 50% và đến năm 2010 đạt 70% tổng số máu thu được. Đến năm 2005 chuẩn hoá các sản phẩm máu đạt tiêu chuẩn quốc tế ở 3 Trung tâm Hà Nội, Huế, thành phố Hồ Chí Minh và đến năm 2010 ở các Trung tâm Cần Thơ, Daklak, Thái Nguyên, Sơn La, Hải Phòng, Nghệ An, Phú Thọ, Khánh Hoà và các trung tâm khác.
- Nâng cao chất lượng an toàn truyền máu tại các bệnh viện bao gồm chỉ định sử dụng máu và các sản phẩm máu hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm.

3.2.2. Các giải pháp để thực hiện chương trình ATTM quốc gia

- Tổ chức hợp lý hệ thống truyền máu: vận động hiến máu, Ngân hàng máu và sử dụng máu.
- Xã hội hoá công tác vận động hiến máu tình nguyện theo Quyết định số 43/2000/QĐ-TTg ngày 7-4-2000- của Thủ tướng Chính phủ để tăng cường nguồn người cho máu an toàn.
- Thông tư liên tịch số 12 ngày 25-2-2004 giữa Bộ Y tế và Bộ Tài chính về việc người cho máu tình nguyện không nhận tiền.
- Đổi mới, trang bị kỹ thuật nâng cao số lượng, chất lượng thu gom máu, sàng lọc các bệnh nhiễm trùng, sản xuất các sản phẩm máu, bảo quản và phân phối máu an toàn cho các bệnh viện.
- Xây dựng hệ thống an toàn truyền máu bệnh viện về kế hoạch về nhu cầu cung cấp máu hàng năm, hướng dẫn sử dụng hợp lý máu và các sản phẩm máu, kiểm tra các quy chế an toàn truyền máu bệnh viện, bao đảm ATTM tại giường bệnh.
- Đào tạo cán bộ, kỹ thuật viên có trình độ và tay nghề cao.
- Nâng cao chất lượng quản lý hệ thống truyền máu toàn quốc.
- Tăng cường hợp tác quốc tế với các nước trong khu vực và thế giới, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học.
- Tranh thủ sự ủng hộ, hợp tác của các Bộ, Ban ngành.

4. KẾT LUẬN

Xây dựng hệ thống truyền máu thống nhất từ Trung ương đến cơ sở (tuyến huyện) là yêu cầu cần thiết, cấp bách. Đảng và nhà nước đã hết sức quan tâm đến

ngành Huyết học Truyền máu nên đã quyết định duyệt chương trình ATTM quốc gia giai đoạn 2001 đến 2010.

Ngành Huyết học Truyền máu có trách nhiệm thực hiện tốt chương trình này để đảm bảo sự an toàn cho người bệnh, góp phần vào chiến lược chăm sóc bảo vệ sức khỏe và nhân dân.

